

ĐIỀU KIỆN ĐỂ NGƯỜI TIN CHÚA NHẬN ĐƯỢC SẢN NGHIỆP ĐỜI ĐỜI
Bài 4 - Người tin Chúa phải cai trị thân thể xác thịt mình theo Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Trước khi chúng ta bước vào suy gẫm Lời Chúa được chép trong Kinh-Thánh, mà chủ đề của loạt bài chúng ta đang học, đó là điều kiện mà mọi người tin Chúa phải đạt được theo tiêu chuẩn con kế tự Đức Chúa Trời, tức là tâm linh của người tin Chúa phải trở nên giống như Đức Chúa Trời trong sự công bình và sự thánh sạch của Lễ thật (Ê-phê-sô 4:24), chúng ta cần phải được dắt dẫn bởi Thánh-Linh của Đấng Christ, như Đức Chúa Jêsus Christ đã cầu xin Đức Chúa Cha, rằng: **“Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; Lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như chúng ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ nầy nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ Danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.”** (Giăng 17:17-26)

Tự mỗi người chúng ta không thể dùng khả năng của xác thịt mình để hiểu Lễ thật sẽ khiến tâm linh chúng ta được nên thánh như thế nào, nhưng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tỏ cho chúng ta biết, đó là quyền phép của Lời mà Ngài đã phán ra khỏi miệng Ngài, sẽ khiến cho tâm linh chúng ta được nên thánh theo ý Ngài.

Ê-sai 55:8-13: Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Và, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trỗi tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Đức Chúa Jêsus Christ đã tỏ cho các môn đồ của Ngài, và cũng là cho chúng ta biết công việc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm, đang làm sẽ tiếp tục làm thành điều Ngài muốn qua Lời của Ngài.

Giăng 14:6-12: Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường đi, lễ thật, và sự sống; chẳng bởi Ta thì không ai được đến cùng Cha. Ví bằng các người biết Ta, thì cũng biết Cha Ta; và từ bây giờ các người biết và đã thấy Ngài. Phi-líp thưa rằng: Lạy Chúa, xin chỉ Cha cho chúng tôi, thì đủ rồi. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, Ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết Ta! Ai đã thấy Ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, hay sao? Những Lời Ta nói với các người, chẳng phải Ta tự nói; ấy là Cha ở trong Ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi Ta nói rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, thì hãy tin Ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc Ta. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha.

Khi chúng ta học và suy gẫm Lời Đức Chúa Trời, thì Đức Thánh-Linh, là Đức Chúa Cha sẽ mở trí và mở lòng (tâm linh) chúng ta, khiến chúng ta hiểu được ý nghĩa của Lời Ngài, tức là Ngài sẽ dẫn tâm linh chúng ta vào trong cấu trúc của Lời Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép trong sách Nhã-ca.

Nhã-ca 1:4: Hãy kéo tôi; chúng tôi sẽ chạy theo chàng, Vua đã dẫn tôi vào phòng Ngài. Chúng tôi sẽ vui mừng và khoái lạc nơi chàng; Chúng tôi sẽ nói đến ái tình chàng hơn rượu. Các gái đồng trinh yêu mến chàng cách chánh trực.

Chữ phòng - chambers^{H2315} chép trong câu 4 trên, đó là chữ **חֶדֶר** - cheder, số 2315 ra từ chữ **חֶדֶר** - chadar, số 2314 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **căn phòng, tận đáy lòng; trong văn phòng bí mật của luật**

sư, phòng làm việc của thẩm phán, phòng làm việc của quan toà;

Vì mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người, là để tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài, mà chức vụ thầy tế lễ đó là giáo sư dạy luật, hay còn được gọi là luật sư, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập Giao-ước với Áp-ram (Áp-ra-ham) là người có đức tin nơi Ngài, để từ Áp-ram mà một dòng dõi có đức tin nơi Đức Giê-Hô-Va được sanh ra, không phải là dòng dõi thuộc về xác thịt, nhưng thuộc về Lẽ thật, mà trong Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ, chúng ta được gọi là **dòng dõi của Áp-ra-ham, tức là kẻ kẻ tự theo lời hứa.** (Ga-la-ti 3:29).

Qua các Lẽ thật được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh trong các bài mà chúng ta đã học, chúng ta hiểu được sự vinh hiển của Lời Đức Chúa Trời (như Lời Chúa Jê-sus đã cầu nguyện với Đức Chúa Cha và được chép trong Giăng đoạn 17 câu 24), chính là sự vinh hiển chói lọi của Tin-Lành Đấng Christ, là sự mà loài người xác thịt trong thế gian này không thể thấy được.

2 Cô-rinh-tô 4:3-4: Nếu Tin Lành của chúng tôi còn che khuất, là chỉ che khuất cho những kẻ hư mất, cho những kẻ chẳng tin mà chúa đời này đã làm mù lòng họ, hầu cho họ không trông thấy sự vinh hiển chói lọi của Tin Lành Đấng Christ, là ảnh tượng của Đức Chúa Trời.

Trong bài trước (Bài 3), chúng ta đã biết ý nghĩa mầu nhiệm của xứ mà **dòng dõi của Áp-ram chẳng thuộc về** đó là bóng về thân thể xác thịt của loài người và chúng ta cũng được biết ý nghĩa của sự bị hà hiếp đó chính là quyền lực của sự tội và sự chết, là quyền lực hành động trong thân thể xác thịt của loài người.

Chúng ta cũng được biết ý nghĩa mầu nhiệm về dòng dõi của Áp-ram (không phải là nói về dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt, nhưng là dòng dõi của đức tin trong ý nghĩa của Lẽ thật), như Lời Chúa đã chép trong Ga-la-ti đoạn 3 mà chúng ta đã đọc ở phần trước.

Chúng ta cũng được biết ý nghĩa mầu nhiệm về thời hạn bốn trăm năm mà dòng dõi của Áp-ram phải chịu bị hà hiếp đó, không phải là thời gian bốn trăm năm của loài người sống trên đất này phải trải qua và cũng không phải là thời gian dân Y-sơ-ra-ên đã phải làm tội mọi cho xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ, như người ta đã nghĩ, mà là nói về thời hạn do chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cai trị trong sự biết trước của Ngài, như Đức Giê-Hô-Va đã quyết định ở trong lòng của Ngài: **“Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.”** (Sáng thế ký 8:22)

Bốn trăm năm đó là bóng về công việc của riêng Đức Giê-Hô-Va, như Đức Chúa Jê-sus đã phán với các môn đồ của Ngài, rằng: **“Người há không tin rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, hay sao? Những Lời Ta nói với các người, chẳng phải Ta tự nói; ấy là Cha ở trong Ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài.”** (Giăng 14:10)

Bản King James version chép câu 10 trên như sau: **Believest thou not that I am in the Father, and the Father in me? the words that I speak unto you I speak not of myself: but the Father that dwelleth in me, he doeth the works.**

Chữ **việc riêng - doeth**^{G4160} chép trong câu 10 trên, đó là chữ ΠΟΙΕΩ - poieo, số 4160 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **bằng lòng, tán thành, đồng ý, cam kết, uỷ nhiệm, ràng buộc lại với nhau, thi hành, thực hiện, chuẩn bị, cung cấp, nhận xét, theo dõi, ra lệnh, sắp xếp, hoàn thành, thể hiện ra, nắm giữ, tạo nên;**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không muốn loài người chúng ta quan tâm đến thời hạn này, vì đó là công việc đã định trong sự biết trước của Đức Chúa Trời, nghĩa là khi số những người được chọn cho một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ đã đủ theo ý của Ngài.

Chúng ta có thể hiểu việc riêng của Đức Chúa Trời, qua lời Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán với Phi-e-rơ.

Giăng 21:20-22: Phi-e-rơ xây lại, thấy môn đồ mà Đức Chúa Jê-sus yêu đến sau mình, tức là người đang bữa ăn tối, nghiêng mình trên ngực Đức Chúa Jê-sus mà hỏi rằng: Lạy Chúa, ai là kẻ phản Chúa? Khi thấy người đó, Phi-e-rơ hỏi Đức Chúa Jê-sus rằng: Lạy Chúa, còn người này, về sau sẽ ra thế nào? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Nếu Ta muốn người cứ ở cho tới khi Ta đến, thì can hệ gì với người? Còn người, hãy theo Ta.

Trong bài chúng ta sẽ học hôm nay, đó là quyết định của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với thân thể xác thịt của loài người, được Lời Chúa chép là **dân mà dòng dõi người sẽ làm tội mọi đó**, cùng những sự mầu nhiệm liên quan đến tâm linh của dòng dõi thánh, tức là dòng dõi của Áp-ram, mà Lời Chúa đã chép là **dòng dõi người**, được chép trong Sáng thế ký đoạn 15, từ câu 14 đến câu 21.

Sáng thế ký 15:14-21: Nhưng, Ta sẽ đoán phạt dân mà dòng dõi người sẽ làm tội mọi đó; rồi khi ra khỏi

xứ, thì sẽ được của cải rất nhiều. Còn người sẽ bình yên về nơi tổ phụ, hưởng lộc già sung sướng, rồi qua đời. Đến đời thứ tư, dòng dõi người sẽ trở lại đây, vì tội lỗi của dân A-mô-rít chưa được đầy đầy. Khi mặt trời đã lặn, thành linh sự tối mịt giáng xuống; kia có một lò lớn khói lên, và một ngọn lửa lòe ngang qua các xác thịt đã mổ. Ngày đó, Đức Giê-hô-va lập giao ước cùng Áp-ram, mà phán rằng: Ta cho dòng dõi người xứ này, từ sông Ê-díp-tô cho đến sông lớn kia, tức sông Ó-phơ-rát, là xứ của các dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im, A-mô-nít, Ca-na-an, Ghi-ê-ga-sít và Giê-bu-sít.

Chữ dân - nation^{H1471} chép trong câu 14 trên, đó là chữ גוֹי - gowy, số 1471 ra từ chữ גוֹיִם - gêvâh, số 1465 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *dân ngoại, không phải người Hê-bơ-rơ; dân tộc, thân thể xác thịt, cái lưng của người ta, thân hình, vóc dáng của con người;*

Chữ đoán phạt - judge^{H1777} chép trong câu 14 trên, đó là chữ דִּין - diyn, số 1777 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *xét xử, xét đoán, phân xử, sự phán xét, sự thi hành sự phán xét, sự cai trị, sự thống trị, người thi hành sự phán xét, sự đấu tranh theo luật;*

Chữ làm tôi mọi - serve^{H5647} chép trong câu 14 trên, đó là chữ עָבַד - abad, số 5647 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bị bắt làm nô-lệ, người nô-lệ, kẻ hầu hạ, kẻ hầu việc, người bị bắt phục;*

Chữ rồi khi - afterward^{H310-H3651} chép trong câu 14 trên, đó là chữ אַחֲרַיִם - 'achar, số 0310, ra từ chữ אַחֲרַיִם - 'achar, số 0309 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sau một thời gian, về sau này, sau những sự mà người ta đã phải chịu đó;*

Chữ ra khỏi - come^{H3318} out chép trong câu 14 trên, đó là chữ יָצָא - yatsa, số 3318 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ra khỏi chỗ, rời khỏi nơi chốn, đi ra khỏi nơi chốn; sự trốn thoát, được đem ra khỏi, bị đuổi ra bởi mạng lệnh ;*

Chữ của cải - substance^{H7399} chép trong câu 14 trên, đó là chữ רְכוּשׁ - rekuwsh, số 7399 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *quyền sở hữu tài sản, thực chất căn bản, của cải, vật sở hữu, sự giàu có;*

Chữ rất nhiều - great^{H1419} chép trong câu 14 trên, đó là chữ גָּדוֹל - gadowl, số 1419 ra từ chữ גָּדוֹל - gadal, số 1431 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cực lớn, trở nên rất quan trọng, gia tăng thêm, làm to ra, trở nên lớn;*

Chúng ta đã biết xứ mà *dòng dõi của Áp-ram chẳng thuộc về*, đó là bóng về thân thể xác thịt của loài người, vì ý nghĩa của chữ dân - nation^{H1471} đã chép trong câu 14 trên đã tỏ cho chúng ta biết, đó là thân hình bằng bụi đất mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng để tạo nên, để làm nơi tạm cư của loài người (tâm linh) và như chúng ta đã học và được biết, trái đất cùng muôn vật được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này, là một môi trường để dùng để tôi luyện loài người như luyện bạc vậy, hầu cho những người nào vượt qua được những sự thử thách đó, sẽ được đưa ra khỏi lò luyện đó, sẽ được sở hữu của cải thật ở trong tay mình, nghĩa là được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời. Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã định trước về thời gian của sự thử thách này theo thời gian của Đức Chúa Trời đã định trong sự biết trước của Ngài.

Sáng thế ký 15:14: Nhưng, Ta sẽ đoán phạt dân mà dòng dõi người sẽ làm tôi mọi đó; rồi khi ra khỏi xứ, thì sẽ được của cải rất nhiều.

Sự **đ đoán phạt** này chính là điều mà Áp-ram không hề biết, vì lúc bấy giờ Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã không tỏ cho người biết về kế hoạch cứu chuộc loài người của Ngài, tức là việc Giê-hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ban Luật pháp của Ngài cho dòng dõi của Áp-ram.

Sự đoán phạt này không phải là sự trừng phạt bởi cơn nóng giận, hay là bởi sự thanh nộ của Đức Chúa Trời đối với loài người trên đất này, nhưng là việc Đức Giê-hô-Va sẽ thi hành quyền phép của Luật pháp mà Ngài sẽ ban cho dân Y-sơ-ra-ên, là dòng dõi thuộc về **đời thứ tư** tính từ Áp-ram.

Vì trong đời của Áp-ram cho đến đời của Gia-cốp, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời chưa ban Luật pháp cho họ, nên không kể là có tội, như Lời Chúa có chép: **“Vì, trước khi chưa có luật pháp, tội lỗi đã có trong thế gian, song chưa có luật pháp, thì cũng không kể là tội lỗi.”** (Rô-ma 5:13).

Đến đời thứ tư của Áp-ram (Áp-ra-ham), sau khi dân Y-sơ-ra-ên được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời giải cứu ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ, khi họ được dẫn đến nơi đồng vắng Si-nai, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên và trong Luật pháp đó có Mười điều răn, cùng các điều luật mà dân Y-sơ-ra-ên phải vâng giữ và tuân theo, để dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Đức

Chúa Trời, mà được sự sống lại cho linh hồn mình và sẽ được sự sống đời đời, tùy theo sự vâng giữ và tuân theo Luật pháp của mỗi người, chiếu theo các mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời.

Chúng ta có thể thấy rõ sự đoán phạt này, tức là *sự xét xử, sự xét đoán, sự phân xử, sự phán xét, sự thi hành sự phán xét, sự cai trị, sự thống trị, người thừa hành sự phán xét, sự đấu tranh theo luật* của Đức Giê-hô-va không hẳn là sự trừng phạt, mà là sự báo trả công bình của Luật pháp đối với mỗi người thuộc về dân sự của Đức Chúa Trời, tùy theo công việc mà người ta đã làm ra dưới Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Phục truyền luật lệ ký 28:1-68: Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cách trung thành, cẩn thận làm theo mọi điều răn của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban cho người sự trở hơn mọi dân trên đất. Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, này là mọi phước lành sẽ giáng xuống trên mình người. Người sẽ được phước trong thành, và được phước ngoài đồng ruộng. Bông trái của thân thể người, hoa quả của đất ruộng người, sản vật của sinh súc người, luôn với lứa đẻ của bò cái và chiên cái người, đều sẽ được phước; cái giỏ và thùng nhồi bột của người đều sẽ được phước! Người sẽ được phước trong khi đi ra, và sẽ được phước trong khi vào. Đức Giê-hô-va sẽ làm cho kẻ thù nghịch dấy lên cùng người bị đánh bại trước mặt người; chúng nó sẽ do một đường ra đánh người, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt người. Đức Giê-hô-va sẽ khiến phước lành ở cùng người tại trong kho lúa và trong các công việc của người; Ngài sẽ ban phước cho người trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. Nếu người gìn giữ những điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và đi theo đường lối Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ lập người làm một dân thánh cho Ngài, y như Ngài đã thề cùng người; muôn dân của thế gian sẽ thấy rằng người được gọi theo Danh Đức Giê-hô-va, và chúng nó sẽ sợ người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ làm cho người được của cải nhiều dư dật, khiến cho hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được sanh nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng các tổ phụ người để ban cho người. Đức Giê-hô-va sẽ vì người mở trời ra, là kho báu của Ngài, đặng cho mưa phải thì giáng xuống đất, và ban phước cho mọi công việc của tay người. Người sẽ cho nhiều nước vay, còn người không vay ai. Nếu người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà ngày nay ta truyền cho người gìn giữ làm theo, và nếu không lìa bỏ một lời nào ta truyền cho người ngày nay, mà xây qua bên hữu hoặc bên tả, đặng đi theo hầu việc các thần khác, thì Đức Giê-hô-va sẽ đặt người ở đằng đầu, chứ chẳng phải đằng đuôi, người sẽ ở trên cao luôn luôn, chứ chẳng hề ở dưới thấp. Nhưng nếu người không nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, không cẩn thận làm theo các điều răn và luật pháp của Ngài mà ta truyền cho người ngày nay, thì này là mọi sự rửa sả sẽ giáng xuống trên mình người và theo kịp người. Người sẽ bị rửa sả ở trong thành và ngoài đồng ruộng, cái giỏ và thùng nhồi bột của người cũng bị rửa sả, hoa quả của thân thể người, bông trái của đất ruộng người, luôn với lứa đẻ của bò cái và chiên cái người, đều sẽ bị rửa sả! Người sẽ bị rửa sả khi đi ra và lúc đi vào. Vì cố người làm điều ác, và lìa bỏ Đức Giê-hô-va, nên trong mọi công việc người bắt tay làm, Ngài sẽ khiến giáng cho người sự rửa sả, kinh khủng, và hăm dọa cho đến chừng nào người bị hủy diệt và chết mất vôi vàng. Đức Giê-hô-va sẽ khiến ôn dịch đeo đuổi người cho đến chừng nào nó diệt người mất khỏi đất mà người sẽ vào nhận lấy. Đức Giê-hô-va sẽ lấy bệnh lao, bệnh nóng lạnh, bệnh phù, sự nắng cháy, sự hạn hán, binh đao, và sâu lúa mà hành hại người, khiến cho các nỗi đó đuổi theo người cho đến khi người bị chết mất. Các tầng trời ở trên đầu người sẽ như đồng, và đất dưới chân người sẽ như sắt. Thay vì mưa, Đức Giê-hô-va sẽ khiến cát và bụi từ trời sa xuống trên đất người, cho đến chừng nào người bị hủy diệt. Đức Giê-hô-va sẽ khiến người bị những kẻ thù nghịch mình đánh bại. Người sẽ do một đường ra đánh chúng nó, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt chúng nó; người sẽ bị xô ùa đây đó trong khắp các nước của thế gian. Thấy người sẽ làm đồ ăn cho chim trên trời và thú dưới đất, không ai đuổi chúng nó đi. Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người ghẻ chốc của xứ Ê-díp-tô, trĩ lậu, ghẻ ngứa, và lác, mà người không thể chữa lành; lại giáng cho người sự sáng sốt, sự đui mù, và sự lãng trí; đang buổi trưa, người sẽ đi rờ rờ như kẻ mù trong tối tăm; người không được may mắn trong công việc mình, hằng ngày sẽ bị hiệp đáp và cướp giật, chẳng ai giải cứu cho. Người sẽ làm lẽ hỏi một người nữ, nhưng một người nam khác lại nằm cùng nàng; người cất một cái nhà, nhưng không được ở; người trồng một vườn nho, song không được hái trái. Con bò người sẽ bị giết trước mặt người, song người không được ăn thịt nó; lứa người sẽ bị ăn cắp hiện mắt người, nhưng không ai trả nó lại; chiên người sẽ bị nộp cho kẻ thù nghịch, nhưng

người không có ai giải cứu nó. Các con trai và con gái người sẽ bị nộp cho dân ngoại bang có mắt người thấy, hằng ngày hao mòn vì trông mong chúng nó; song tay người không còn sức cứu vớt. Một dân tộc mà người chưa hề biết sẽ ăn lấy thổ sản và mọi công lao của người; người sẽ bị hiếp đáp và giày đạp không ngớt; trở nên điên cuồng vì cảnh tượng mắt mình sẽ thấy. Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người một thứ ung độc tại trên đầu gối và chân, không thể chữa lành được, từ bàn chân chí chót đầu. Đức Giê-hô-va sẽ dẫn người và vua mà người đã lập trên mình, đến một nước mà người và tổ phụ người chưa hề biết. Ở đó, người sẽ hầu việc các thần khác bằng cây, bằng đá; trong các dân tộc mà Đức Giê-hô-va sẽ dẫn người đến, người sẽ thành một sự kinh hãi, tục ngữ, và tiểu đàm. Người sẽ đem gieo nhiều mạ trong ruộng mình, nhưng mùa gặt lại ít, vì sẽ bị cào cào ăn sạch. Người trồng nho, song không được uống rượu và không gặt hái chi hết, vì sâu bọ sẽ ăn phá đi. Người sẽ có cây ô-li-ve trong cả địa phận mình, nhưng lại không được xúc dầu, vì cây ô-li-ve sẽ rụng trái. Người sẽ sanh con trai và con gái, nhưng chúng nó không thuộc về người, vì chúng nó sẽ bị bắt làm mọi. Con rầy sẽ ăn hết cây cối và thổ sản của người. Khách lạ ở giữa người sẽ lướt trên người càng ngày càng cao; còn người, lại hạ xuống càng ngày càng thấp: họ sẽ cho người vay, còn người chẳng hề cho vay lại, họ sẽ ở đằng đầu, còn người ở đằng đuôi. Hết thấy những sự chúc rủa sả này sẽ giáng trên người, đuổi người và theo kịp, cho đến chừng nào người bị hủy diệt, bởi vì người không có nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và không giữ các điều răn và luật lệ mà Ngài truyền cho người. Các sự rủa sả này sẽ ở trên mình người và trên dòng dõi người như một dấu kỳ, sự lạ đến đời đời. Bởi trong lúc dư dật mọi điều, người không vui lòng lạc ý phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, cho nên trong lúc đói khát, trong lúc trần truồng, và thiếu thốn mọi điều, người sẽ hầu việc kẻ thù nghịch mà Đức Giê-hô-va sai đến đánh người; họ sẽ tra ách sắt trên cổ người, cho đến chừng nào tiêu diệt người. Đức Giê-hô-va sẽ từ nơi xa, từ địa cực, khiến dấy lên nghịch cùng người một dân tộc bay như chim ưng, tức là một dân tộc người không nghe tiếng nói được, một dân tộc mặt mày hung ác, không nề vì người già, chẳng thương xót kẻ trẻ; ăn sản vật của súc vật người, hoa quả của đất ruộng người, cho đến chừng nào người bị tiêu diệt; nó không chừa lại ngũ cốc, rượu, dầu hay là lúa để của bò và chiên người, cho đến chừng nào đã tiêu diệt người đi. Dân đó sẽ vây người trong các thành của cả xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người, cho đến chừng nào những vách cao lớn và vững bền kia mà người nhờ cậy đó, sẽ bị ngã xuống. Trong lúc bị vây, và khi quân nghịch làm cho túng thế cùng đường, người sẽ ăn hoa quả của thân thể mình, tức là ăn thịt của con trai và con gái mình, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. Trong lúc người bị quân nghịch vây tại các thành mình, làm cho cùng đường túng thế, người nam nào nhu nhược và yếu ớt hơn hết trong các người sẽ ngó giận anh em mình, vợ yêu dấu và con cái mình còn lại, không chịu cho ai trong bọn đó thịt của con cái mình, mà người sẽ ăn, bởi mình không còn chi hết. Trong lúc người bị quân nghịch vây tại các thành mình, làm cho cùng đường túng thế, người nữ nào non nớt và mảnh khảnh hơn hết trong các người, vì sự yếu điệu hay là sự sắc sảo mình, vốn không đặt bàn chân xuống đất, sẽ nhìn giận chồng rất yêu của mình, con trai và con gái mình, bởi cố nhau bực ra từ trong bụng, và những con cái mình sanh đẻ; vì trong cơn thiếu thốn mọi điều, nàng sẽ ăn nhem chúng nó. Nếu người không cẩn thận làm theo các lời của luật pháp này, ghi trong sách này, không kính sợ Danh vinh hiển và đáng sợ này là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, thì Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người và dòng giống người những tai vạ lạ thường, lớn lao và lâu bền, những chứng độc bệnh hung. Ngài sẽ khiến giáng trên người các bệnh hoạn của xứ Ê-díp-tô mà người đã run sợ đó, và nó sẽ đeo dính theo người. Và lại, các thứ chứng bệnh và tai vạ không có chép trong sách luật pháp này, thì Đức Giê-hô-va cũng sẽ khiến giáng trên người, cho đến chừng nào người bị tiêu diệt đi. Số các người vốn đông như sao trên trời, nhưng vì không có nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, nên chỉ sẽ còn lại ít. Hễ Đức Giê-hô-va lấy làm vui mà làm lành và gia thêm các người thế nào, thì Đức Giê-hô-va cũng sẽ lấy làm vui mà làm cho các người hư mất và tiêu diệt các người thế ấy. Các người sẽ bị truất khỏi xứ mà mình vào nhận lấy, và Đức Giê-hô-va sẽ tản lạc người trong các dân, từ cuối đầu này của đất đến cuối đầu kia; tại đó, người sẽ hầu việc các thần khác bằng cây và bằng đá mà người cùng tổ phụ người không hề biết. Trong các nước ấy, người không được an tịnh, bàn chân người không được nghỉ ngơi; nhưng tại đó Đức Giê-hô-va sẽ ban cho người một tấm lòng run sợ, mắt mờ yếu, và linh hồn hao mòn. Sự sống người vẫn không chắc trước mặt người; ngày và

đem người hàng sợ hãi, khó liệu bảo tồn sự sống mình. Bởi cơ sự kinh khủng đầy dẫy lòng người, và bị cảnh mắt người sẽ thấy, nên sớm mai người sẽ nói: Chớ chi được chiều tối rồi! Chiều tối người sẽ nói: Ước gì được sáng mai rồi! Đức Giê-hô-va sẽ khiến người đi tàu trở lại xứ Ê-díp-tô, bởi con đường mà trước ta đã nói: Người không thấy nó nữa; ở đó, người sẽ đem bán mình cho kẻ thù nghịch làm nô và tì, nhưng không có ai mua!

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với Áp-ram về việc Ngài sẽ đoán phạt dân đã hà hiếp dòng dõi của Áp-ram, đó là Đức Giê-Hô-Va phán với tâm linh của Áp-ram, chứ không phải với thân thể xác thịt của người, vì Đức Giê-Hô-Va đã khiến cho xác thịt người ngủ mê, điều đó có nghĩa là mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với Áp-ram đó, là phán với hết thảy những người nào thuộc về dòng dõi của Áp-ram trong Lẽ thật. Bất kỳ người nào thuộc về dòng dõi của Áp-ram, thì người đó phải nhận biết mạng lệnh này, để quản trị xác thịt mình sống theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì sự đoán phạt này không phải là sự đoán phạt loài người thế gian, nhưng là sự đoán phạt thân thể xác thịt của những người tiếp nhận Luật pháp của Đức Chúa Trời. Nếu tâm linh của người tin Chúa không quản trị xác thịt mình, thì quyền lực của sự tội và sự chết vẫn tiếp tục cầm buộc thân thể người đó trong tội lỗi và như vậy, tâm linh người đó sẽ không được giải cứu, không được giải phóng và không được giải thoát khỏi quyền lực đó, đồng nghĩa với việc tâm linh đó không được cứu rỗi.

Khi đã tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của sự sống mình, thì mọi người tin Chúa phải tự mình đối diện với toàn bộ Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh và người đó phải nhận biết trách nhiệm của mình là phải hết lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời, để nhận biết ý muốn của Đức Chúa Trời mà làm theo các mạng lệnh của Ngài, như Lời Chúa đã chép.

Rô-ma 12:1-2: Vậy, hỡi anh em, tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ phượng phải lẽ của anh em. Đừng làm theo đời này, nhưng hãy biến hóa bởi sự đổi mới của tâm trí mình, để thử cho biết ý muốn tốt lành, đẹp lòng và trọn vẹn của Đức Chúa Trời là thể nào.

Người tin Chúa phải biết kế hoạch cứu chuộc loài người của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là có mục đích từ lúc ban đầu, tức là trước khi loài người được tạo nên trên đất này, đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài. Không phải vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thiếu các thiên sứ làm công việc này, nhưng là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn có một dòng dõi thánh, yêu mến Luật pháp của Ngài, trung thành với Ngài, để được làm con kế tự Ngài, làm chức thầy tế lễ trong Nước của Ngài.

Để có được một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên một môi trường cho hết thảy loài người ở trên đất này, đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trái đất và đặt trái đất ở giữa khoảng không trung, và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng tạo nên các vì sáng ở trong khoảng không đó để soi sáng đất. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng tạo nên muôn vật trên trái đất này, mà trong muôn vật đó có loài người, là loài được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời, được dựng nên theo ảnh tượng của Ngài, tức là theo sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật, nghĩa là được tạo nên bằng Lời hằng sống của Đức Chúa Trời. Loài người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên đó sẽ được quản trị những công việc do tay Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này và loài người cũng phải chịu sự ảnh hưởng bởi các vì sáng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên và đặt ở trong khoảng không trên trời, mà trong các vì sáng đó, có các vì sáng là bóng về quyền lực của sự tối tăm, tức là những sự thuộc về ban đêm, cũng có các vì sáng là thuộc về sự sáng của ban ngày, như Lời Chúa đã có chép:

Sáng thế ký 1:16-19: Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao. Đức Chúa Trời đặt các vì đó trong khoảng không trên trời, để soi sáng đất, để cai trị ban ngày và ban đêm, để phân ra sự sáng với sự tối. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ tư.

Phục truyền luật lệ ký 4:14-19: Trong lúc đó, Đức Giê-hô-va cũng phán dặn ta dạy các người những mạng lệnh và luật lệ, để các người làm theo tại trong xứ mà mình sẽ đi vào nhận lấy. Vậy, các người hãy cẩn thận giữ lấy linh hồn mình cho lắm, vì các người không có thấy một hình trạng nào trong ngày Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, từ nơi giữa lửa phán cùng các người, tại Hô-rếp; e các người phải làm hư hoại cho mình chẳng, và làm một tượng chạm nào, tạo hình trạng của tà thần nào, hoặc hình của người nam hay người nữ, hoặc hình của con thú nào đi trên đất, hoặc hình của vật nào có cánh bay trên

trời, hoặc hình của loài côn trùng nào bò trên đất, hay là hình của con cá nào ở trong nước dưới đất; lại, e khi người ngược mắt lên trời thấy mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao, tức là toàn cả thiên binh, thì người bị quyến dụ quỳ xuống trước các vì đó, và thờ lạy các tinh tú này mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chia phân cho muôn dân dưới trời chẳng.

Chữ **chia phân** - **divided**^{H2505} chép trong câu 19 trên, đó là chữ **חָלַק** - **chalaq**, số 2505 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *phân công cho, giao cho, phân phối cho, phân phát cho, sắp xếp, phân loại; sự trơn trượt, sự lừa dối, sự lừa đảo, sự lừa gạt, không thể tin cậy được, sự quay quắt, sự tâng bốc, sự xu nịnh, sự làm cho kiêu ngạo, sự làm thoả mãn tính hư danh, sự làm cho hy vọng hão, để truyền đạt, để phổ biến tin tức;*

Sau khi Đức Chúa Trời đuổi Lucifer cùng các thiên sứ sa ngã theo hấn ra khỏi thiên đàng, Đức Chúa Trời đã gọi chúng là ma quỷ và Đức Chúa Trời đã cho phép Sa-tan cùng các quỷ sứ của hấn ở trong chốn không trung, và Lời Chúa chép Sa-tan là kẻ cầm quyền chốn không trung. Các vì sáng trong chốn không trung đó được chia thành hai hạng khác nhau, có những ngôi sao không có ánh sáng được gọi là các ngôi sao chết, là bóng về các thiên sứ đã sa ngã theo Sa-tan (*Khải huyền 12:3-4*). Cũng có những ngôi sao có ánh sáng được hiện ra trong khoảng không trên trời, được Lời Chúa gọi là các ngôi sao đời đời, là bóng về các thiên sứ sáng láng của Đức Chúa Trời (*Đa-ni-ên 12:3*). Hết thấy các ngôi sao đó được Đức Chúa Trời sử dụng như những công cụ để thử thách loài người, mà cụm từ **để soi sáng đất** chép trong Sáng thế ký 1 câu 17 đó là nói về công việc của các ngôi sao, tuy theo sự phân chia của Đức Chúa Trời, sẽ hành động hoặc để dắt dẫn, chỉ phương hướng, hoặc là để cám dỗ, để lừa dối, để thử thách loài người trên đất này, đó là ý nghĩa của chữ **chia phân** - **divided**^{H2505} đã được chép trong sách Phục truyền luật lệ ký đoạn 4 câu 19 mà chúng ta vừa nói đến.

Ngoài môi trường lớn, là trái đất cùng muôn vật trên đất này phải chịu sự ảnh hưởng bởi các vì sáng ở trong khoảng trên trời, còn có một môi trường nhỏ nữa, cũng do Giê-hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên, để thử thách, để tôi luyện tâm linh loài người, đó là Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã lấy bụi trên mặt đất này, tạo nên một thân hình và Ngài đã đặt tâm linh loài người vào trong thân hình đó, để quản trị thân hình đó, cùng quản trị muôn vật mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này.

Như vậy, loài người, tức là tâm linh loài người phải đối diện với hai môi trường trong cùng một thời gian, trải suốt cuộc đời của mình và loài người phải vượt qua hết thấy mọi sự thử thách mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời sẽ cho phép xảy đến với mình, vì Đức Giê-hô-Va sẽ chọn tâm linh nào thắng được những sự thử thách đó, cho được sự sống đời đời trong Nước của Ngài.

Thi-Thiên 66:10-12: **Vì, Đức Chúa Trời ơi, Chúa đã thử thách chúng tôi, rèn luyện chúng tôi y như luyện bạc. Chúa đã đem chúng tôi vào lưới, chất gánh nặng quá trên lưng chúng tôi. Chúa khiến người ta cười trên đầu chúng tôi; Chúng tôi đi qua lửa qua nước; Nhưng Chúa đem chúng tôi ra nơi giàu có.**

Châm ngôn 8:4-21: **Hỡi loài người, Ta kêu gọi các người, và tiếng Ta hưởng về con cái loài người! Hỡi kẻ ngu muội, hãy hiểu sự khôn khéo; Hỡi kẻ dại dột, lòng người khá nên thông sáng. Hãy nghe, vì Ta sẽ nói điều tốt lành, Ta hở môi ra mà dạy điều ngay thẳng. Vì miệng Ta sẽ nói chân thật (Lẽ thật); Còn môi Ta ghét sự gian ác. Các Lời của miệng Ta đều xứng hiệp sự công bình. Trong nó chẳng có điều chi cong vạy hoặc gian tà. Thấy đều rõ ràng cho người nào hiểu biết, và ngay thẳng cho người nào tìm được sự tri thức. Khá nhận sự khuyên dạy Ta, chớ lãnh tiền bạc, thà lãnh sự tri thức hơn là vàng chọn lựa; Vì sự khôn ngoan có giá hơn châu ngọc, và các vật mình ưa thích hơn hết chẳng sánh bằng nó đặng. Ta, là sự khôn ngoan, đồng ở với sự thông minh, và tìm được sự hiểu biết, và sự sáng tạo. Sự kính sợ Đức Giê-hô-va, ấy là ghét điều ác; Ta ghét sự kiêu ngạo, xác xược, con đường ác, và miệng gian tà. Mưu luận và sự thông thạo đều thuộc về Ta; Ta là sự thông sáng; năng lực vốn thuộc về Ta. Nhờ Ta, các vua cai trị, và những quan trưởng định sự công bình. Nhờ Ta, các quan trưởng, người tước vị, và các quan xét thế gian đều quản hạt. Ta yêu mến những người yêu mến Ta, phàm ai sớm tìm kiếm Ta sẽ gặp Ta. Sự giàu có, sự tôn trọng, của cải bền lâu, và sự công bình, đều ở nơi Ta. Bông trái Ta tốt hơn vàng, đến đổi hơn vàng ròng; Hoa lợi của Ta quý hơn bạc cao. Ta đi trong con đường công bình, giữa các lối ngay thẳng, đặng làm cho kẻ yêu mến Ta hưởng được của cải thật, và làm cho đầy dẫy các kho tàng của họ.**

Bây giờ chúng ta hãy xem Lời Chúa trong phần Kinh-Thánh Tân-ước đã chép gì của cải rất nhiều này.

Lu-ca 22:28-30: **Còn như các người, đã bền lòng theo Ta trong mọi sự thử thách Ta, nên Ta ban nước cho các người, cũng như Cha Ta đã ban cho Ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước**

Ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.

Ê-phê-sô 1:17-23: Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.

Ê-phê-sô 2:1-9: Còn anh em đã chết vì lầm lỗi và tội ác mình, đều là những sự anh em xưa đã học đòi, theo thói quen đời này, vâng phục vua cầm quyền chốn không trung tức là thần hiện đang hành động trong các con bạn nghịch. Chúng ta hết thảy cũng đều ở trong số ấy, trước kia sống theo tư dục xác thịt mình, làm trọn các sự ham mê của xác thịt và ý tưởng chúng ta, tự nhiên làm con của sự thịnh nộ, cũng như mọi người khác. Nhưng Đức Chúa Trời, là Đấng giàu lòng thương xót, vì có lòng yêu thương lớn Ngài đem mà yêu chúng ta, nên đang khi chúng ta chết vì tội mình, thì Ngài làm cho chúng ta sống với Đấng Christ, ấy là nhờ ân điển mà anh em được cứu, và Ngài làm cho chúng ta đồng sống lại và đồng ngồi trong các nơi trên trời trong Đức Chúa Jêsus Christ, hầu cho về đời sau tỏ ra sự giàu có vô hạn của ân điển Ngài, mà Ngài bởi lòng nhân từ đã dùng ra cho chúng ta trong Đức Chúa Jêsus Christ. Vả, ấy là nhờ ân điển, bởi đức tin, mà anh em được cứu, điều đó không phải đến từ anh em, bèn là sự ban cho của Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải bởi việc làm đâu, hầu cho không ai khoe mình; vì chúng ta là việc Ngài làm ra, đã được dựng nên trong Đức Chúa Jêsus Christ để làm việc lành mà Đức Chúa Trời đã sắm sẵn trước cho chúng ta làm theo.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Mưu luận, đã khiến cho nhiều người mang danh là người tin Chúa, thậm chí là dân Y-sơ-ra-ên, người Hê-bơ-rơ, đã có cuốn sách Luật pháp của Đức Chúa Trời ở trong tay mình, nhưng người ta vẫn nghĩ rằng, Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán với Áp-ram rằng: **Nhưng, Ta sẽ đoán phạt dân mà dòng dõi ngươi sẽ làm tội mọi đó; rồi khi ra khỏi xứ, thì sẽ được của cải rất nhiều.** (Sáng thế ký 15:12) đã ứng nghiệm khi dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, họ đã lột trần dân Ê-díp-tô (*Xuất Ê-díp-tô Ký 3:22*)!

Chúng ta biết rằng, sự Khôn ngoan và sự Mưu luận của Đức Giê-Hô-Va là không thể dò, nên Đức Giê-Hô-Va đã giấu hết thảy những sự mầu nhiệm khỏi loài xác thịt, vì Ngài tìm kiếm trong hết thảy loài người, xem ai là người khôn ngoan, thông sáng, có lòng tìm kiếm Ngài, để nhận biết ý Ngài, nghĩa là Đức Giê-Hô-Va tìm xem ngọn đèn của Ngài nơi người nào đó vẫn còn sáng, thì Đức Giê-Hô-Va sẽ làm ơn cho ngọn đèn đó được thấp sáng lên mà nhận biết Lời của Ngài, như Kinh-Thánh có chép:

Thi-Thiên 18:28-35: **Chúa tắt ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi. Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đạo binh, cậy Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ vượt khỏi tường thành. Còn Đức Chúa Trời, các đường lối Ngài là trọn vẹn; Lời của Đức Giê-hô-va đã được luyện cho sạch; Ngài là cái khiên cho những kẻ nào nương náu mình nơi Ngài. Trừ ra Đức Giê-hô-va, ai là Đức Chúa Trời? Ngoại Đức Chúa Trời chúng tôi, ai là hòn đá lớn? Đức Chúa Trời thất lũng tôi bằng năng lực, và ban bằng đường tôi. Ngài làm cho chân tôi lẹ như chân con nai cái, và để tôi đứng trên các nơi cao của tôi. Ngài tập tay tôi đánh giặc, đến đổi cánh tay tôi giương nổi cung đồng. Chúa cũng đã ban cho tôi sự cứu chuộc làm khiên; Tay hữu Chúa nâng đỡ tôi, và sự hiền từ Chúa đã làm tôi nên sang trọng.**

Thi-Thiên 119:12-20: Hỡi Đức Giê-hô-va, đáng ngợi khen Ngài. Xin dạy tôi các luật lệ Ngài. Tôi lấy môi thuật lại các mạng lệnh miệng Chúa phán ra. Tôi vui mừng về đường chứng cứ Chúa, như thể vui mừng về của cải hiếm hiem. Tôi sẽ suy gẫm về giềng mối Chúa, chăm xem đường lối của Chúa. Tôi ưa thích luật lệ Chúa, sẽ chẳng quên Lời của Chúa. Xin Chúa ban ơn lành cho tôi tớ Chúa, để tôi được sống; Thì tôi sẽ giữ Lời của Chúa. Xin Chúa mở mắt tôi, để tôi thấy sự lạ lùng trong luật pháp của Chúa. Tôi là người khách lạ trên đất, xin chớ giấu tôi các điều răn Chúa. Linh hồn tôi hao mòn vì mong ước các mạng lệnh Chúa luôn luôn.

Các chữ **luật lệ - statutes**^{H2706} chép trong các câu 13 trên, đó là chữ **חוק** - **chôq**, số 2706 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sắc lệnh, điều răn, đạo luật**,

Chữ **các mạng lệnh - the judgments**^{H4941} chép trong câu 13 trên, đó là chữ **משפטים** - **mishpâh**, số 4919 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **lời phán quyết, lời tuyên án, sự xét đoán, sự xét xử, quyết định của tòa án**.

Chữ **chứng cứ - testimonies**^{H5715} chép trong câu 14 trên, đó là chữ **עדות** - **‘êduth**, số 5715 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **các bằng chứng, sự chứng nhận, sự phải đối, sự kháng nghị (tố cáo, buộc tội);**

Chữ **luật pháp - law**^{H8451} chép trong câu 18 trên, đó là chữ **תורה** - **tôrâh**, số 8451 ra từ chữ **יָרָא** - **yârâh**, số 3384 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Năm sách của Môi-se; các mạng lệnh, các lời giáo huấn, các lời chiêm ngôn, các đạo luật; để quăng, để ném, để tuôn chảy như nước, để truyền dạy cho, để truyền kiến thức cho, để sắp đặt, để bố trí, để đào tạo, để chỉ dẫn, để bày tỏ, để dạy dỗ;**

Các chữ **mạng lệnh - commandments**^{H4687} chép trong các câu 19 & 21 trên, đó là chữ **מצוות** - **mitsvâh**, số 4687 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **mạng lệnh, lời giáo huấn, sự chỉ định, sự thiết lập, sắc lệnh, quy định;**

Tất cả những điều mà thầy tế lễ E-xơ-ra đã cầu xin Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho mình sự hiểu biết đó, đều thuộc về cụm từ **Luật pháp của Đức Chúa Trời**, như các điều luật, luật lệ, chứng cứ, mạng lệnh hay là điều răn, đều thuộc về hai chữ **Luật pháp - law**^{H8451}.

Thi-Thiên 119 gồm có 176 câu, thì chỉ có hai câu là câu 122 và câu 132 là không nhắc đến các từ chỉ về Luật pháp của Đức Chúa Trời mà thôi, còn lại 174 câu đều chép về **luật pháp, mạng lệnh, điều răn, luật lệ, chứng cứ** và **Lời Chúa**, cả thảy là 187 lần (một trăm tám mươi bảy lần).

Lời Chúa chép: **E-xơ-ra này từ Ba-by-lôn đi lên. Người là một văn sỹ thạo luật pháp của Môi-se (a ready scribe in the law of Moses), mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã truyền cho. Vì tay của Đức Giê-hô-va phù trợ người, nên vua ban cho người mọi điều người xin.** (E-xơ-ra 7:6)

Đối với loài người xác thịt, của cải mà thế gian tìm kiếm đó là vàng, bạc, châu báu, tiền, tài sản vật chất, đồng ruộng, nhà cửa..., nhưng đối với những người kính sợ Đức Chúa Trời, thì sự hiểu biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời mới là của cải thật, vì mọi thứ của cải mà thế gian tìm kiếm đó, sẽ không cứu được người ta khỏi sự chết, nhưng quyền phép của Lời Đức Chúa Trời cứu được người ta ra khỏi mọi tai hoạ, cũng dẫn người ta đến với sự sống lại và sự sống đời đời nữa. Đó là lý do thầy tế lễ E-xơ-ra đã cầu xin Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho ông được thấy những sự lạ lùng trong Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà những sự lạ lùng đó là Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, được Lời Chúa gọi là **Tin-Lành quyền phép của Đức Chúa Trời**, là **sự vinh hiển chói lọi của Tin Lành Đấng Christ**, là **ảnh tượng của Đức Chúa Trời**.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán: **“Vậy nên Ta phán cùng các ngươi rằng: đừng vì sự sống mình mà lo đồ ăn uống; cũng đừng vì thân thể mình mà lo đồ mặc. Sự sống há chẳng quý trọng hơn đồ ăn sao, thân thể há chẳng quý trọng hơn quần áo sao? Hãy xem loài chim trời: chẳng có gieo, gặt cũng chẳng có thâu trữ vào kho tàng, mà Cha các ngươi trên trời nuôi nó. Các ngươi há chẳng phải là quý trọng hơn loài chim sao? Vả lại, có ai trong vòng các ngươi lo lắng mà làm cho đời mình được dài thêm một khắc không? Còn về quần áo, các ngươi lại lo lắng mà làm chi? Hãy ngắm xem những hoa huệ ngoài đồng mọc lên thể nào: chẳng làm khó nhọc, cũng không kéo chỉ; nhưng Ta phán cùng các ngươi, dầu vua Sa-lô-môn sang trọng đến đâu, cũng không được mặc áo tốt như một hoa nào trong giống đó. Hỡi kẻ ít đức tin, loài cỏ ngoài đồng, là giống nay còn sống, mai bỏ vào lò, mà Đức Chúa Trời còn cho nó mặc đẹp thể ấy thay, huống chi là các ngươi! Ấy vậy, các ngươi chớ lo lắng mà nói rằng: Chúng ta sẽ ăn gì? uống gì? mặc gì? Vì mọi điều đó, các dân ngoại vẫn thường tìm, và Cha các ngươi ở trên trời vốn biết các ngươi cần dùng những điều đó rồi. Nhưng trước hết, hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, thì Ngài sẽ cho thêm các ngươi mọi điều ấy nữa. Vậy, chớ lo lắng chi về ngày mai; vì ngày mai sẽ lo về việc ngày mai. Sự khó nhọc ngày nào đủ cho ngày ấy.”** (Ma-thi-ơ 6:25-34)

Chúng ta đang nói về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Áp-ram về **của cải rất nhiều** mà dòng dõi của Áp-ram khi ra khỏi xứ mà họ đã bị hà hiếp đó, sẽ nhận được, đó chính là sự phục hồi những sự mà loài người đã vì cơ tội lỗi của A-đam, mà bị thiếu mất, mà những sự đã bị thiếu mất đó là **sự vinh hiển chói lọi của Tin-Lành Đấng Christ**, là **ảnh tượng của Đức Chúa Trời**, như Lời Chúa đã chép trong 2 Cô-rinh-tô 4:4.

Sáng thế ký 15:15: Còn người sẽ bình yên về nơi tổ phụ, hưởng lộc già sung sướng, rồi qua đời.

Bản King James version chép: ¹⁵And thou shalt go^{H935} to thy fathers^{H1} in peace^{H7965}; thou shalt be buried^{H6912} in a good^{H2896} old^{H7872} age^{H7872}.

Bản Kinh-Thánh tiếng Hê-bơ-rơ không chép là về nơi tổ phụ, nhưng chép là: sẽ đi đến, sẽ vào trong, sẽ được đưa đến, sẽ được ở trong... là ý nghĩa của chữ mà bản tiếng Việt dịch là sẽ về - shalt go^{H935} to chép trong câu 15 trên, đó là chữ אב - bô, số 935 của tiếng Hê-bơ-rơ.

Chữ bình yên - in peace^{H7965} chép trong câu 15 trên, đó là chữ שָׁלוֹם - shalom, số 7965 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tính chất hoàn toàn, tính trọn vẹn; tình trạng mạnh khoẻ, được bảo vệ, được chăm sóc, được bình an, trong sự thanh bình của Đức Chúa Trời;*

Trong nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ không có chữ qua đời và cũng không có chép đến sự chết, nhưng chép là: người sẽ được chôn trong tình trạng thoải mãn với những sự tốt lành của tuổi già.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với tâm linh của Áp-ram, chứ không phải phán với thân thể xác thịt của người, vì lúc Đức Giê-Hô-Va phán mạng lệnh giao ước này, thì Áp-ram đã và đang trong sự ngủ mê.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho tâm linh của Áp-ram biết rằng, người sẽ được tiếp vào trong Đức Chúa Trời và điều đó đã được Đức Chúa Jêsus Christ phán cho các môn đồ của Ngài.

Ma-thi-ơ 8:11: Ta cũng nói cùng các người, có nhiều người từ đông phương, tây phương sẽ đến, ngồi đồng bàn với Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp trong nước thiên đàng.

Lu-ca 16:22-31: Vả, người nghèo chết, thiên sứ đem để vào lòng Áp-ra-ham; người giàu cũng chết, người ta đem chôn. Người giàu ở nơi âm phủ đang bị đau đớn, ngược mắt lên, xa thấy Áp-ra-ham, và La-xa-rơ trong lòng người; bèn kêu lên rằng: Hỡi Áp-ra-ham tỏ tôi, xin thương lấy tôi, sai La-xa-rơ nhúng đầu ngón tay vào nước đặt làm cho mát lưỡi tôi; vì tôi bị khổ trong lửa nầy quá đỗi. Nhưng Áp-ra-ham trả lời rằng: Con ơi, hãy nhớ lại lúc người còn sống đã được hưởng những sự lành của mình rồi, còn La-xa-rơ phải những sự dữ; bây giờ, nó ở đây được yên ủi, còn người phải bị khổ hình. Vả lại, có một vực sâu ở giữa chúng ta với người, đến nỗi ai muốn từ đây qua đó không được, mà ai muốn từ đó qua đây cũng không được. Người giàu nói rằng: Tở tôi ơi! vậy thì xin sai La-xa-rơ đến nhà cha tôi, vì tôi có năm anh em, đặt người làm chứng cho họ về những điều này, kéo họ cũng xuống nơi đau đớn nầy chăng. Áp-ra-ham trả lời rằng: Chúng nó đã có Môi-se và các đấng tiên tri; chúng nó phải nghe lời các đấng ấy! Người giàu nói rằng: Thưa Áp-ra-ham tỏ tôi, không phải vậy đâu; nhưng nếu có kẻ chết sống lại đến cùng họ, thì họ sẽ ăn năn. Song Áp-ra-ham rằng: Nếu không nghe Môi-se và các đấng tiên tri, thì dầu có ai từ kẻ chết sống lại, chúng nó cũng chẳng tin vậy.

Khi Đức Chúa Jêsus phán về Áp-ra-ham và La-xa-rơ ở nơi âm phủ, đó là khi giá cứu chuộc của Đức Chúa Trời dành cho loài người chưa được hoàn thành, nhưng Đức Chúa Jêsus đã tỏ cho chúng ta biết tại nơi âm phủ có sự phân chia rõ ràng đối tuyền theo tình trạng thuộc linh của linh hồn loài người, khi người ta còn sống trong thân thể xác thịt mình nơi dương trần. Nhưng khi Đức Chúa Jêsus Christ đã chịu chết trên thập tự giá, giá cứu chuộc linh hồn loài người đã hoàn thành, thì những linh hồn nào xứng đáng cho được sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời, thì sẽ được sống lại, như Lời Chúa đã chép trong sách Ma-thi-ơ.

Ma-thi-ơ 27:46-53: Ước chừng giờ thứ chín, Đức Chúa Jêsus kêu tiếng lớn lên rằng: Ê-li, Ê-li, lam-ma sa-bách-ta-ni? nghĩa là: Đức Chúa Trời tôi ơi! Đức Chúa Trời tôi ơi! sao Ngài lia bỏ tôi? Có mấy người đứng đó, nghe kêu, thì nói rằng: Nó kêu Ê-li. Liền có một người trong bọn họ chạy lấy một miếng bông đá, và thấm đầy dấm, để trên đầu cây sậy mà đưa cho Ngài uống. Nhưng kẻ khác thì lại nói rằng: Hãy để vậy, coi thử có Ê-li đến giải cứu nó chăng. Đức Chúa Jêsus lại kêu lên một tiếng lớn nữa, rồi trút linh hồn. Và này, cái màn trong đền thờ, bị xé ra làm hai từ trên chí dưới, đất thì rung động, đá lớn bể ra, mồ mả mở ra, và nhiều thầy của các thánh qua đời được sống lại. Sau khi Đức Chúa Jêsus đã sống lại, các thánh đó ra khỏi mồ mả, đi vào thành thánh, và hiện ra cho nhiều người thấy.

Sáng thế ký 15:16: Đến đời thứ tư, dòng dõi người sẽ trở lại đây, vì tội lỗi của dân A-mô-rít chưa được đầy dẫy. (Vì Đức Giê-Hô-Va đang phán với Áp-ram, từ câu 13, cho nên người dịch đã lặp lại cụm từ dòng dõi người vào trong câu 16 này).

Đời thứ tư của Áp-ram mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán đó là ai?

Theo Kinh-Thánh đã chép, thì Áp-ra-ham (Ap-ram) sanh Y-sác, Y-sác sanh Gia-cốp, Gia-cốp sanh Y-sơ-ra-ên, là danh gọi chung cho cả mười hai con trai của Y-sơ-ra-ên và họ được gọi là dân Y-sơ-ra-ên.

Như vậy, Y-sác là đời thứ hai của Áp-ra-ham. Gia-cốp là đời thứ ba của Áp-ra-ham. Y-sơ-ra-ên là đời thứ tư của Áp-ra-ham. Trong Lễ thật thì Y-sơ-ra-ên là đời cuối cùng của Áp-ra-ham, như Kinh-Thánh đã chép:

Ga-la-ti 3:8-29: **Kinh Thánh cũng biết trước rằng Đức Chúa Trời sẽ xưng dân ngoại là công bình bởi đức tin, nên đã rao truyền trước cho Áp-ra-ham tin lành nầy: Các dân sẽ nhờ người mà được phước. Ấy vậy, ai tin thì nấy được phước với Áp-ra-ham, là người có lòng tin. Vì mọi kẻ cậy các việc luật pháp, thì bị rửa sả, bởi có chép rằng: Đáng rửa thay là kẻ không bền đỗ trong mọi sự đã chép ở sách luật, đặng làm theo những sự ấy! Và lại chẳng hề có ai cậy luật pháp mà được xưng công bình trước mặt Đức Chúa Trời, điều đó là rõ ràng lắm, vì người công bình sẽ sống bởi đức tin. Và, luật pháp vốn không phải đồng một thứ với đức tin, nhưng luật pháp có chép rằng: Người nào vâng giữ các điều răn thì sẽ nhờ đó mà sống. Đấng Christ đã chuộc chúng ta khỏi sự rửa sả của luật pháp, bởi Ngài đã nên sự rửa sả vì chúng ta, vì có lời chép: Đáng rửa thay là kẻ bị treo trên cây gỗ, hầu cho phước lành ban cho Áp-ra-ham nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà được rải khắp trên dân ngoại, lại hầu cho chúng ta cậy đức tin mà nhận lãnh Đức Thánh Linh đã hứa cho. Hỡi Anh em, tôi nói theo thói quen người ta rằng: Khi một người đã làm tờ giao ước thành rồi, thì không ai có phép được xóa đi hay thêm vào sự gì. Và, các lời hứa đã được phán cho Áp-ra-ham và cho dòng dõi người. không nói: Và cho các dòng dõi người, như chỉ về nhiều người; nhưng nói: Và cho dòng dõi người, như chỉ về một người mà thôi, tức là Đấng Christ. Vậy thì tôi nói rằng: Lời giao ước mà Đức Chúa Trời trước kia đã kết lập thành rồi, thì không có thể bị hủy đi, và lời hứa cũng không có thể bị bỏ đi bởi luật pháp, là sự cách sau bốn trăm ba mươi năm mới có. Vì, nếu cơ nghiệp được ban cho bởi luật pháp, thì không bởi lời hứa nữa. Nhưng Đức Chúa Trời đã dùng lời hứa mà ban cơ nghiệp cho Áp-ra-ham. Vậy thì làm sao có luật pháp? luật pháp đã đặt thêm, vì có những sự phạm phép, cho tới chừng nào người dòng dõi đến, là người mà lời hứa đã hứa cho; luật pháp được ban ra bởi mấy thiên sứ và truyền ra bởi một người trung bảo. Và, người trung bảo chẳng phải là người trung bảo về một bề mà thôi, nhưng Đức Chúa Trời chỉ có một. Vậy thì luật pháp nghịch cùng Lời hứa của Đức Chúa Trời hay sao? chẳng hề như vậy; vì nếu đã ban cho một luật pháp có thể làm cho sống, thì sự công bình chắc bởi luật pháp mà đến. Nhưng Kinh Thánh đã nhốt hết thảy mọi sự dưới tội lỗi, hầu cho điều chi đã hứa, bởi đức tin trong Đức Chúa Jêsus Christ mà được ban cho những kẻ tin. Trước khi đức tin chưa đến, chúng ta bị nhốt dưới sự canh giữ của luật pháp mà chờ đức tin phải bày ra. Ấy vậy, luật pháp đã như thầy giáo đặng dẫn chúng ta đến Đấng Christ, hầu cho chúng ta bởi đức tin mà được xưng công bình. Song khi đức tin đã đến, chúng ta không còn phục dưới thầy giáo ấy nữa. Vì chúng anh em bởi tin Đức Chúa Jêsus Christ, nên hết thảy đều là con trai của Đức Chúa Trời. Và, anh em thảy đều chịu phép báp tem trong Đấng Christ, đều mặc lấy Đấng Christ vậy. Tại đây không còn chia ra người Giu-đa hoặc người Gờ-réc; không còn người tôi mọi hoặc người tự chủ; không còn đàn ông hoặc đàn bà; vì trong Đức Chúa Jêsus Christ, anh em thảy đều làm một. Lại nếu anh em thuộc về Đấng Christ, thì anh em là dòng dõi của Áp-ra-ham, tức là kẻ kế tự theo lời hứa.**

Mục đích cuối cùng của sự cứu chuộc đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tìm được một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài. Nhưng để có được một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ theo đúng tiêu chuẩn, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã có một kế hoạch, tức là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người Đá góc quý báu, là Đá đã thử nghiệm, là Nền bền vững, để loài người làm theo kế hoạch của Ngài. Chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thi hành một bản mẫu, để qua bản mẫu đó mà hết thảy loài người sẽ chiếu theo bản mẫu đó mà thực hành cho chính mình, hầu cho người đó được trở nên giống y như bản mẫu đó.

Tiêu chuẩn của một dòng dõi thánh, và một nước thầy tế lễ đó là mọi người trong dòng dõi đó phải đạt được **uy quyền, bền tánh, sự tôn trọng**, là ý nghĩa của danh Y-sơ-ra-ên - יִשְׂרָאֵל - Yisra'el, số 3478 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Người có quyền phép của con vua, Người sẽ cai trị như Đức Chúa Trời.** Người duy nhất có được tiêu chuẩn này, đó là Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời.

Gia-cốp là con trai thứ hai của Y-sác, tên của người có nghĩa là **kẻ nắm gót**, mang ý nghĩa bóng về loài người xác thịt trên đất này, đã vì cơ tội lỗi của A-đam mà bị bán làm tôi mọi cho tội lỗi, bị thiếu mất sự vinh

hiển của Đức Chúa Trời. Nhưng vì Gia-cốp ham muốn được hưởng quyền làm con kế tự cha mình, (là bóng về những người tin Đức Chúa Jê-sus Christ, muốn được trở nên giống như Đấng Christ), nên đã nghe theo lời của mẹ mình, là Rê-be-ca (là người hình bóng về Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ), để đi đến với La-ban (là người hình bóng về chức vụ của Đức Thánh-Linh, Thần Lẽ thật). Trên đường Gia-cốp đi đến với La-ban, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập giao ước với Gia-cốp (là bóng về việc những người được Đức Chúa Jê-sus Christ bảo lãnh cho được hưởng Giao-ước mới của Ngài, sẽ được nhận lãnh những sự ban cho của Đức Thánh-Linh). Gia-cốp đã ở với La-ban trọn thời gian của giao ước giữa người với La-ban, nên người đã nhận được những sự ban cho của La-ban, đó là Gia-cốp có được hai người vợ là Lê-a và Ra-chên cùng hai con đòi là Xinh-ba và Bi-la, (là bóng về quyền sở hữu các ân tứ của Đức Thánh-Linh), nhờ những sự ban cho của La-ban mà Gia-cốp có được hai người vợ và hai nàng hầu người có được mười hai con trai và một con gái (là bóng về người tin Chúa sẽ nhờ sự nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh mà có khả năng nhận biết chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời (mà Xinh-ba và Bi-la là bóng về những khả năng thuộc linh đó. Nhờ những thuộc linh đó mà người tin Chúa có thể sở hữu được, nghĩa là có sự hiểu biết Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống (mà Lê-a là bóng), cùng sở hữu Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời (mà Ra-chên là bóng).

Thông qua những sự ban cho của Đức Thánh-Linh (mà La-ban là bóng) mà Gia-cốp có được mười hai con trai và một con gái, (là bóng về những của cải thật của Nước Đức Chúa Trời), mà danh xưng của những người con mà Gia-cốp đã có được thông qua hai người vợ và hai con đòi mà La-ban đã ban cho người đó chính là chân giá trị của một tâm linh được sở hữu quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời, là sự tâm linh loài người được phục hồi đầy đủ những sự vốn đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho từ lúc ban đầu, trước khi loài người được đặt vào trong thân hình bằng bụi đất ở trên đất này. Bấy giờ, trên đường trở về nhà cha, là Y-sác, là người hình bóng về Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một của Đức Chúa Trời (mà thời kỳ sau rốt của mọi người tin Chúa phải tiếp tục cuộc hành trình trở về nhà Cha đời đời, Chúa bình an của mình nơi thiên đàng là bóng, người tin Chúa sẽ được gọi là Cơ-đốc nhân - Môn đồ của Đấng chịu xức dầu),

Toàn bộ quá trình tiếp diễn của một người với địa vị một tội nhân (con người cũ của Gia-cốp là bóng), được trở thành một người với tiêu chuẩn giống như Đấng Christ (con người mới của Gia-cốp) đã được chép trong sách Sáng thế ký - là Đá góc nhà, là Đá góc quý báu, là Đá đã thử nghiệm, là Nền bền vững.

Nhưng chính dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt, cùng như loài người xác thịt trên đất này đã nhận biết chân giá trị của Lời Chúa được chép trong sách Sáng thế ký, cho đến khi người của dòng dõi (tức là Đấng Christ) đến, Ngài đã kêu gọi người ta đến với Ngài, hãy gánh lấy ách của Ngài và học theo Ngài, hầu cho linh hồn của người ấy được yên nghỉ.

Ma-thi-ơ 11:26-30: Thưa Cha, phải, thật như vậy, vì Cha đã thấy điều đó là tốt lành. Mọi việc Cha Ta đã giao cho Ta; ngoài Cha không có ai biết Con; ngoài Con và người nào mà Con muốn tỏ ra cùng, thì cũng không ai biết Cha. Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng Ta, Ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của Ta, và học theo Ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách Ta dễ chịu và gánh Ta nhẹ nhàng.

Giăng 14:6: Vậy Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi Ta thì không ai được đến cùng Cha.

Không có một phương cách nào để người ta có thể nhờ đó mà có được sự hiểu biết ý nghĩa của Lời của Đức Chúa Trời, ngoài việc người ấy phải yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jê-sus đã phán.

Giăng 14:21: Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.

Chúng ta đang ở trong thời kỳ được Lời Chúa gọi là đời thứ tư tính từ Áp-ram (Áp-ra-ham) và trong hết thảy mọi người tin Chúa, kể cả dân Y-sơ-ra-ên trong thuộc thế, chỉ những người nào đã nhờ cậy quyền phép của Đức Thánh-Linh mà làm trọn trách nhiệm của mình, là vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, nhờ quyền phép của Lẽ thật và Đức Thánh-Linh mà được nên thánh, thanh toán hết mọi tội lỗi, là bóng về các đôn lữ của ma quỷ ở trong thân thể xác thịt mình, thì người đó sẽ được hưởng sản nghiệp đời đời cho sự sống mình (mà Lời hứa của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời với Áp-ram đó là bóng).

Sáng thế ký 15:16: Đến đời thứ tư, dòng dõi người sẽ trở lại đây, vì tội lỗi của dân A-mô-rít chưa được đầy đầy.

Bản King James version chép: ¹⁶**But in the fourth**^{H7243} **generation**^{H1755} **they shall come**^{H7725} **hither**^{H2008} **again**^{H7725}: **for the iniquity**^{H5771} **of the Amorites**^{H567} **is not yet**^{H5704-H2008} **full**^{H8003}.

Có nghĩa là: *vì tội lỗi của dân A-mô-rít chưa đầy (chưa được thanh toán đầy đủ).*

Câu 16 này, là Lời tri thức của Đức Chúa Trời nói về trách nhiệm của dòng dõi thánh trước các mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Chữ **tội lỗi** - **the iniquity**^{H5771} chép trong câu 16 trên, đó là chữ אָוֹן - avon, số 5771 ra từ chữ אָוֹן - avah, số 5743 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tính ngang ngạnh, tính khư khư giữ lấy sự sai lầm, tính ngoan cố, tình trạng suy đồi, điều tội lỗi trái với luật pháp, sự phạm tội, tính độc ác, tính trụy lạc, tính tồi bại, tính xấu xa, làm cong vạy luật pháp, bóp mép luật pháp;*

Chữ **chưa** - **not yet**^{H5704-H2008} chép trong câu 16 trên, đó là chữ אַד - ad, số 5704 và chữ הֵנָּה - hennah, số 2008 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cho đến khi, trong thời gian, trong lúc, trước khi;*

Chữ **được đầy đầy** - **full**^{H8003} chép trong câu 16 trên, đó là chữ שָׂלֵם - shâlêm, số 8003 ra từ chữ שָׂלַם - shâlam, số 7999 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đầy đủ, hoàn thành, làm xong, toàn bộ; được an toàn, được bồi thường, được đền bù, sự kết thúc, sự kết liễu, sự thưởng phạt, sự đền tội, sự hoàn trả lại vật bị mất, sự sửa chữa lại;*

Trọng nghĩa của câu 16 trên, theo ý nghĩa gốc của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, và cũng là ý nghĩa của Lê thật, đó là: *Nhưng trong thế hệ (đời, thời đại, thời kỳ) thứ tư, họ sẽ trở lại nơi này để phục hồi, để chiếm lại, để được đền bù, để được ban thưởng, để tìm được những sự đã bị mất, để được làm cho tươi tỉnh lại, để xây dựng, để làm bất kỳ điều gì họ muốn; Bởi vì cho đến khi nào tội lỗi của A-mô-rít phải được thanh toán, phải được kết thúc, phải bị kết liễu, phải bị báo trả hoàn toàn, cách đầy đủ.*

A-mô-rít là con trai thứ tư của Ca-na-an, cháu của Cham, Cham là con trai thứ hai của Nô-ê. Ca-na-an bị sự rửa sả bởi tội lỗi của Cham cai trị, mà tội lỗi của Cham đó là môi miệng nói xấu cha mình, khi người thấy cha mình, là Nô-ê loã thể trong lều trại của mình vì cố say rượu (*Sáng thế ký 9:20-25*).

Sáng thế ký 10:15-18: **Ca-na-an sanh Si-đôn, là con trưởng nam, và Hêch, cùng họ Giê-bu-sít, họ A-mô-rít, họ Ghi-rê-ga-sít, họ Hê-vít, họ A-rê-kít, họ Si-nít, họ A-va-đít, họ Xê-ma-rít, họ Ha-ma-tít. Kế đó, chi tộc Ca-na-an đi tản lạc.**

A-mô-rít, trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ đó là chữ עֲמֹרִי - Emoriy, số 0567, có nghĩa là: *lời nói, tiếng nói, dịp nói, quyền ăn nói, lời tuyên bố, lời đồn, lời diễn đạt;*

Dân A-mô-rít là dòng dõi bị rửa sả bởi tội lỗi của môi miệng đã nói nghịch lại cha mình. Dòng dõi A-mô-rít luôn chống nghịch lại dân Y-sơ-ra-ên trải các đời và là một dân gây cơ vấp phạm cho dân Y-sơ-ra-ên thông qua sự thờ lạy thần tượng và sự dâm dục, loạn luân, thù hận, ganh ghét. Dân A-mô-rít là vật cản trở dân Y-sơ-ra-ên trong mọi thời đại, đến nỗi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phải huỷ diệt dân này.

A-mốt 2:1-16: **Đức Giê-hô-va phán như vậy: Bởi cơ tội ác của Mô-áp đến gấp ba gấp bốn lần, nên Ta không xây bỏ án phạt khỏi nó; vì nó đã đốt hài cốt của vua Ê-đôm dâng làm ra vôi. Ta sẽ sai lửa đến trên Mô-áp, nó sẽ thiêu nuốt đền đài của Kê-ri-giốt. Mô-áp sẽ chết trong sự ồn ào, giữa tiếng kêu, khi tiếng kèn thổi. Ta sẽ dứt quan xét khỏi giữa nó, và giết hết thầy các quan trưởng nó với nó, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán như vậy: Bởi cơ tội ác của Giu-đa đến gấp ba gấp bốn lần, nên Ta không xây bỏ án phạt khỏi nó; vì chúng nó đã bỏ luật pháp của Đức Giê-hô-va và không vâng theo lệ luật của Ngài, những sự giả dối mà tổ phụ chúng nó đã theo, làm lầm lạc chúng nó. Ta sẽ sai lửa đến trên Giu-đa, nó sẽ thiêu nuốt những đền đài của Giê-ru-sa-lem. Đức Giê-hô-va phán như vậy: Bởi cơ tội ác của Y-sơ-ra-ên đến gấp ba gấp bốn lần, nên Ta không xây bỏ án phạt khỏi nó; vì chúng nó đã bán người công bình lấy bạc, bán kẻ nghèo lấy một đôi dép. Chúng nó cũng tham cả đến bụi đất trên đầu người nghèo khó, và làm cong đường của kẻ nhu mì. Con và cha cùng đến chung một đũa gá, như vậy làm cho ô Danh thánh Ta. Chúng nó nằm gần mỗi bàn thờ, trên những áo xống đã nhận làm của tin, và uống rượu của kẻ phải phạt trong miếu thần chúng nó. Dầu vậy, chính Ta đã tuyệt diệt người A-mô-rít trước mặt chúng nó, là thứ người cao bằng cây bách và mạnh như cây dẻ bộp. Ta đã diệt những trái nó ở trên và những rễ nó ở dưới. Ta cũng đã đem các người lên khỏi đất Ê-díp-tô, và dất các người trong đồng**

vắng trải bốn mươi năm, hầu cho các người được đất của người A-mô-rít làm sản nghiệp. Ta đã dấy mấy kẻ tiên tri lên trong vòng con trai các người, và dấy mấy người Na-xi-rê lên trong vòng bọn trai trẻ các người. Đức Giê-hô-va phán: Hỡi con cái Y-sơ-ra-ên, chẳng phải vậy sao? Nhưng các người đã cho các người Na-xi-rê uống rượu, và cấm các kẻ tiên tri rằng: Chớ nói tiên tri! Này, Ta sẽ chặn ép các người trong nơi các người cũng như cái xe đẩy những lúa bó chặn ép. Người lệ làng sẽ không thể trốn được; người mạnh mẽ sẽ không bỏ sức cho mình nữa, và người bạo dạn sẽ chẳng cứu được mạng sống mình. Kẻ giường cung sẽ chẳng đứng vững được; kẻ có chân lệ làng sẽ chẳng lánh khỏi được; người cưỡi ngựa sẽ không thể cứu mình; và kẻ bạo gan trong những người mạnh mẽ sẽ ở trần mà trốn trong ngày đó, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước rằng, sau khi dân Y-sơ-ra-ên đã vào nhận lấy xứ Ca-na-an và sau khi họ đã chiếm được một số thành, có được những vườn nho, những vườn Ô-li-ve, có ruộng đất, có nhà ở, thì họ sẽ quên Đức Giê-Hô-Va, không vâng theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va để tận diệt hết các dân đã sống trong xứ đó, là dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im, A-mô-nít, Ca-na-an, Ghi-ê-ga-sít và Giê-bu-sít. Dân Y-sơ-ra-ên đã thoả hiệp với các dân đáng phải bị diệt kia, vì thế cho nên tội lỗi của các dân đó đã lây nhiễm trong dân Y-sơ-ra-ên và bởi cố tội lỗi đó, dân Y-sơ-ra-ên phải chiến tranh liên miên trải các đời, cho tới tận ngày nay, họ vẫn không làm chủ được các vùng đất mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã hứa ban cho các tổ phụ họ, là Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với tâm linh của Áp-ram rằng, cho đến khi nào dòng dõi của người đã thanh toán hết, cách trọn vẹn, cách đầy đủ, cách hoàn toàn mọi tội lỗi của dân A-mô-rít đã đồn luy ở trong xác thịt họ, thì bấy giờ họ mới thật sự được sở hữu xứ Ca-na-an làm sản nghiệp mình đời đời.

Sáng thế ký 15:17: Khi mặt trời đã lặn, thành linh sự tối mịt giáng xuống; kìa có một lò lớn khói lên, và một ngọn lửa lòe ngang qua các xác thịt đã mổ.

Chữ lò lớn khói lên - a smoking^{H6227} furnace^{H8574} chép trong câu 17 trên, đó là chữ **אֶשְׁחַר** - ashan, số 6227 ra từ chữ **אֶשְׁחַר** - ashan, số 6225 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Khói, sự nổi giận, cơn giận dữ, sự tức giận.*

Như chúng ta đã biết ý nghĩa của các con sinh tế mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã yêu cầu Áp-ram phải có để dâng lên Ngài bằng của lễ thiêu đó, là bóng về các mạng lệnh mà mọi người tin Chúa phải vâng giữ và làm theo, để quyền phép của Luật pháp Đức Chúa Trời tỏ ra mà người ta nhận biết tội lỗi mình, cùng nhận biết bằng cách nào và làm thế nào để tội lỗi được bỏ xoá, là công việc thuộc về sự cứu chuộc linh hồn loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Trong ý nghĩa thuộc linh thì đó là các nguyên tắc thánh được trang bị cho tâm linh của người tin Chúa, hầu cho tâm linh của người tin Chúa được phục hồi những sự vốn thuộc về sự sống đời đời, tức là phục hồi các khả năng cùng các chức năng của tâm linh, là sự thấp sáng ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người tin Chúa, để làm chức vụ trong nước thầy tế lễ của Đức Chúa Jê-sus Christ. Các lời tiên tri được chép trong Kinh-Thánh cũng như các lời tiên tri sẽ được ban cho trong cuộc sống của người tin Chúa, có tác dụng gây dựng đức tin cùng giúp cho tâm linh của người tin Chúa nhận biết công việc mình phải làm theo tương xứng với các lời tiên tri đã được Đức Giê-Hô-Va phán và đã được chép trong Kinh-Thánh, đều làm chứng về Đức Chúa Jê-sus Christ, tức là làm chứng về sự chết của Đức Chúa Jê-sus Christ trên thập tự giá, để cứu chuộc sự sống của hết thảy những người nào sẽ tin đến danh Ngài.

Mọi công việc của sự thờ phượng, tức là các của tế lễ được dâng lên trong Giao-ước cũ, để chuộc tội cho dân sự, sẽ được thực hành trong Giao-ước mới của Đức Chúa Jê-sus Christ theo Lễ thật, nghĩa là các con sinh tế phải được dâng lên làm của lễ thiêu đó là các nguyên tắc của Lời Chúa, sẽ phải công bố trên môi miệng của người tin Chúa và những người giữ chức vụ chăn bầy đã được Đức Thánh-Linh chỉ định và xúc dầu cho, cũng như những người tin Chúa muốn nhận được sự tha thứ các tội lỗi mình, đều phải vâng phục các mạng lệnh của Đức Chúa Trời, mà sự Áp-ram dâng các con sinh tế mà người đã sở hữu được đó là bóng.

Hết thảy những người muốn nhận được Giao ước của Đức Chúa Trời, phải trước hết là những người đã được chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ (mà sự mặt trời lặn được chép trong Sáng thế ký 15 câu 12 đó là bóng), hầu cho nhờ sự bảo lãnh của Đức Chúa Jê-sus Christ mà tâm linh người đó sẽ được nhận lãnh những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, mà việc sở hữu được những con sinh tế thuộc linh, là các nguyên tắc thánh, các

Lẽ thật cùng các lời tiên tri mà Áp-ram đã có (*là bò cái ba tuổi, dê cái ba tuổi, chiên đực ba tuổi, một con cu rường và một con bồ câu con*) đó là bóng.

Việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã khiến cho Áp-ram ngủ mê rồi Ngài mới phán với người về những sự sẽ xảy đến với người cùng với dòng dõi của người, đó là bóng về công việc của Đức Thánh-Linh sẽ phán với tâm linh của người tin Chúa đã nhận được những sự ban cho của Ngài và thực hành đức tin mình trong sự công bố các Lẽ thật cùng các lời tiên tri, (mà các con sinh tể của Áp-ram đã mở ra cùng đặt trên bàn thờ dâng của lễ thiêu đó là bóng) và khi Đức Thánh-Linh đã tỏ cho tâm linh của những người tin Chúa, hoặc với các tội tở của Đức Chúa Jêsus Christ, khi công bố các mạng lệnh cùng các lời tiên tri đó, và chỉ khi nào những người đó đã thấu hiểu trách nhiệm của mình trước sự hiện diện của Đức Thánh-Linh (mà sự mặt trời đã lặn được chép trong Sáng thế ký 15 câu 17 đó là bóng). Bấy giờ, của lễ mà những người tin Chúa, hoặc các tội tở của Đức Chúa Jêsus Christ được dâng lên qua sự công bố Lời Chúa đó, mới được nhậm, mà sự có **một lò lớn khói lên, và một ngọn lửa lòe ngang qua các xác thịt đã mổ** đó là bóng.

Những con sinh tể mà Đức Giê-Hô-Va đã mạng lệnh cho Áp-ram phải dâng lên cho Ngài, đó là bóng về các mạng lệnh của Đức Chúa Trời, mà tuyển dân của Ngài phải vâng giữ lấy và tuân theo, để không vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời. Nếu dân sự của Đức Chúa Trời thật sự kính sợ Đức Chúa Trời, thì họ sẽ không phải dâng của tế lễ chuộc tội cho Đức Giê-Hô-Va, vì Đức Giê-Hô-Va không cần của tế lễ. Mỗi khi người ta ăn năn xưng tội lỗi mình, thì người ta cũng phải xưng ra họ đã phạm tội gì mà Luật pháp đã cấm, mà các con sinh tể mà Áp-ram đã mổ đó là bóng về sự chuộc tội. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ không vui khi phải nghe những lời xưng tội của dân sự và Ngài lấy làm mệt mà gánh lấy tội lỗi của họ và đó là ý nghĩa của chữ **một lò lớn khói lên**, là dấu hiệu của sự giận dữ của Đức Chúa Trời qua hình ảnh lửa thiêu hoá những con sinh tể.

Ê-sai 1:11-14: Đức Giê-hô-va phán: Muôn vàn của lễ các ngươi nào có can hệ gì đến Ta? Ta đã chán chê của lễ thiêu bằng chiên đực và mỡ của bò con mập. Ta chẳng đẹp lòng về huyết của bò đực, chiên con và dê đực đầu. Khi các ngươi đến châu trước mặt Ta, ai khiến các ngươi giày đạp hành lang Ta? Thôi, đừng dâng của lễ chay vô ích cho Ta nữa! Ta ghét mùi hương, ngày trăng mới, ngày sa-bát cùng sự rao nhóm hội; Ta chẳng khứng chịu tội ác hội hiệp nơi lễ trọng thể. Thật, lòng Ta ghét những ngày trăng mới và kỳ lễ các ngươi, là nặng nề cho Ta, Ta lấy làm mệt mà gánh lấy.

Trách nhiệm của các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên phải làm đó là:

Dân số ký 18:1-5: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng A-rôn rằng: Người, các con trai người, và tông tộc người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong nơi thánh; còn người và các con trai người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong chức tế lễ. Cũng hãy biểu đến gần người các anh em mình, là chi phái Lê-vi, tức tông tộc người, đặng các người đó hiệp với người và hầu việc người; nhưng người và các con trai người phải ở trước Trại bẳng chứng. Các người đó sẽ gìn giữ điều chi người truyền dạy, và điều nào thuộc về cả Trại; chỉ không nên lại gần những vật thánh, cũng đừng lại gần bàn thờ, e khi chúng nó phải chết, và các người cũng chết luôn chẳng. Vậy, các người đó sẽ hiệp với người coi sóc điều chi thuộc về hội mạc, và giữ công việc của Trại; một người ngoại nào chẳng nên đến gần các người. Các người phải coi sóc điều chi thuộc về nơi thánh và bàn thờ để đừng có sự thanh nộ cùng dân Y-sơ-ra-ên nữa.

Hê-bơ-rơ 12:28-29: Như vậy, vì chúng ta có phần trong một nước không hay rung động, nên hãy cảm ơn, hầu cho lấy lòng kính sợ hầu việc Đức Chúa Trời một cách đẹp lòng Ngài; vì Đức Chúa Trời chúng ta là đám lửa hay thiêu đốt.

Sáng thế ký 15:18-21: Ngày đó, Đức Giê-hô-va lập giao ước cùng Áp-ram, mà phán rằng: Ta cho dòng dõi người xứ này, từ sông Ê-díp-tô cho đến sông lớn kia, tức sông Ô-phơ-rát, là xứ của các dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im, A-mô-nít, Ca-na-an, Ghi-ê-ga-sít và Giê-bu-sít.

Bản King James version chép: ¹⁸In the same ^{H1931}day ^{H3117}the LORD ^{H3068}made ^{H3772}a covenant ^{H1285}with Abram ^{H87}, saying ^{H559}, Unto thy seed ^{H2233}have I given ^{H5414}this ^{H2063}land ^{H776}, from the river ^{H5104}of Egypt ^{H4714}unto the great ^{H1419}river ^{H5104}, the river ^{H5104}Euphrates ^{H6578}: ¹⁹The Kenites ^{H7017}, and the Kenizzites ^{H7074}, and the Kadmonites ^{H6935}, ²⁰And the Hittites ^{H2850}, and the Perizzites ^{H6522}, and the Rephaims ^{H7497}, ²¹And the Amorites ^{H567}, and the Canaanites ^{H3669}, and the Girschites ^{H1622}, and the Jebusites ^{H2983}.

Chữ **dòng dôi** - seed^{H223} chép trong câu 18 trên, đó là chữ זָרָא - zera, số 2233 ra từ chữ זָרָא - zara, số 2232 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **hạt giống, sự gieo hạt giống, sự rải rắc hạt giống, con cháu, hậu tự, sự tiếp nhận hạt giống, sự cứu mang, sự thai nghén trong lòng, trong trí óc;**

Chữ **cho** - given^{H5414} chép trong câu 18 trên, đó là chữ נָתַן - nathan, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **ban cho, tặng cho, giao cho, cấp cho, cho phép, dành hết cho, ban thưởng cho, sự thưởng cho;**

Chữ **xứ này** - this^{H2063} land^{H776} chép trong câu 18 trên, đó là chữ אֶרֶץ - 'erets, số 0776 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **đất, đồng ruộng, thế gian, trái đất, toàn bộ mọi sự trên trái đất, phải trở nên vững vàng, các dân tộc trên đất;**

Chữ **sông** - the river^{H5104} chép trong câu 18 trên, đó là chữ נָהָר - nahar, số 5104 ra từ chữ נָהָר - nahar, số 5102 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **dòng sông, dòng suối; ánh sáng, để chiếu sáng, nguồn sáng, sự soi sáng, sự toả sáng, làm cho cháy, đốt cháy;**

Chữ **Ê-díp-tô** - Egypt^{H4714} chép trong câu 18 trên, đó là chữ מִצְרַיִם - Mitsrayim, số 4714 cùng chữ צַוּר - tsuwr, số 6696 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **nơi bị chiếm đóng, bị trói buộc, nơi giam hãm, nơi giam giữ, nơi bị bao vây, nơi bị vây hãm, nơi bị ép chặt, nơi bị tù túng, không được tự do, nơi bị bịt miệng, nơi thể hiện sự thù địch với..., trở thành kẻ thù, bị đối xử như kẻ thù, nơi bị tấn công, nơi bị hành hung;**

Chữ **Ô-phơ-rát** - Euphrates^{H6578} chép trong câu 18 trên, đó là chữ פְּרָת - Perath, số 6578 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự sanh ra nhiều bông trái, sự kết nhiều quả, sự bứt phá,**

Sông **Ô-phơ-rát (Euphrates)** là một trong bốn con sông bắt nguồn từ con sông đầu tiên mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên, chảy ra từ vườn Ê-đen để tưới vườn, tức là vùng đất có xứ Mê-sô-bô-ta-mi, phía bắc của xứ Ca-na-an. Sông Ô-phơ-rát là sông thứ tư trong bốn con sông đó, mang ý nghĩa bóng về sông nước hằng sống sẽ tuôn đổ từ trong lòng của những người tin Chúa, sanh bông trái cho sự sống đời đời.

Con sông mà Kinh-Thánh gọi là sông Ê-díp-tô đó là một con sông dài nhất nhì trong hết thảy những con sông có trên trái đất này, nó chảy qua mười một quốc gia, đó là Tanzania, Uganda, Rwanda, Brundi, Công-gô, Kenya, Ethiopia, Eritrea, Nam Sudan, Sudan và Ai-cập, có chiều dài tới 6.853 cây số (Kilomet).

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban toàn bộ xứ Ca-na-an, từ sông Ê-díp-tô cho đến sông Ô-phơ-rát cho dòng dõi của Áp-ram, không phải chỉ cho dòng dõi thuộc về loài người, mà còn là các lời mà dòng dõi của Áp-ram sẽ nói ra khỏi môi miệng mình, có liên quan đến ý nghĩa tên của hai con sông này. Toàn bộ xứ Ca-na-an vào thời điểm Đức Giê-Hô-Va lập Giao-ước với Áp-ram, đã có dân tộc, là **dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im, A-mô-nít, Ca-na-an, Ghi-ê-ga-sít và Giê-bu-sít** chiếm giữ. Nếu dòng dõi của Áp-ram không cai trị được, không quản lý được toàn bộ xứ Ca-na-an, thì họ không thể sở hữu xứ này làm sản nghiệp đời đời thế nào, thì cũng một lẽ đó, nếu người tin Chúa không có sự hiểu biết về Lễ thật của Giao-ước mà Đức Giê-Hô-Va đã lập với Áp-ram, thì người ấy không thể quản trị thân thể xác thịt mình đúng theo tiêu chuẩn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, đồng nghĩa với việc người ấy không thể trở nên thánh, theo tiêu chuẩn một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời.

Bài tiếp theo chúng ta sẽ suy gẫm tiếp về những sự mầu nhiệm của Giao-ước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập với Áp-ram, và cũng là lập với dòng dõi thuộc linh của người vậy.